

Số: /BC-BQLKKT

Kon Tum, ngày tháng năm

## **BÁO CÁO**

**sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/6/2021)**

-----

Thực hiện Văn bản số 454/TTr-P4 ngày 14/6/2021 của Thanh tra tỉnh về việc đề nghị Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10- KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Văn bản số 19/TTr-P4 ngày 22/6/2021 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo bổ sung một số nội dung để tham mưu UBND tỉnh xây dựng Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị gửi Thanh tra Chính phủ. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh (BQLKKT tỉnh) báo cáo như sau:

### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 10-KL/TW**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

##### **1.1. Công tác phổ biến, quán triệt Kết luận số 10-KL/TW**

- BQLKKT tỉnh đã tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; các văn bản của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng (PCTN)<sup>(1)</sup> đến toàn thể công chức, viên chức, lao động trong cơ quan bằng các hình thức phù hợp như: Đăng tải các file dữ liệu có nội dung về PCTN trên website của cơ quan (tại địa chỉ: [kkt.kontum.gov.vn](http://kkt.kontum.gov.vn)); chuyển tải đến địa chỉ thư điện tử của CC, VC, LĐ trong cơ quan qua hệ thống Văn phòng điện tử (iOffice); lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN thông qua hoạt động công tác, hội họp, sinh hoạt của cơ quan, các tổ chức đoàn thể, đơn vị trực thuộc trong BQLKKT tỉnh; cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật PCTN do các sở, ngành của tỉnh tổ chức; kết hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trong triển khai thực hiện mô hình “Ngày pháp luật”; xây dựng Tủ sách pháp luật; tham gia các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật PCTN; tham gia các hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý; phối hợp các sở, ngành chức năng triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến các cơ quan, doanh nghiệp trong KKT, KCN, CCN.

- Kết quả: 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, 100% CC, VC, LĐ cơ quan được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị dưới các hình thức.

---

(<sup>1</sup>) Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 40-KH/TU, ngày 19/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy...

## **1.2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 10-KL/TW**

BQLKKT tỉnh đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 34/KH-BQLKKT ngày 26/6/2017 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kế Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/02/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Văn bản số 316/BQLKKT-VP, ngày 18/7/2017 xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 40-KH/TU ngày 19/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 25/KH-BQLKKT ngày 20/3/2019 về triển khai thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 81/KH-BQLKKT, ngày 01/12/2020 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; các Kế hoạch công tác PCTN hàng năm<sup>(2)</sup>... để triển khai công tác PCTN tại cơ quan.

## **1.3. Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện Kết luận số 10-KL/TW**

- *Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ:* BQLKKT tỉnh thường xuyên chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát công tác PCTN trong nội bộ cơ quan; chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc theo dõi, kiểm tra, rà soát, thu thập thông tin về PCTN để có biện pháp phòng ngừa tham nhũng; đặc biệt chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện những nhiệm vụ được giao cho công chức, viên chức trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng như: Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý đất đai; chi tiêu, mua sắm tài sản công... Từ năm 2017 đến tháng 6/2021, BQLKKT tỉnh đã thành lập Đoàn và thực hiện 02 cuộc kiểm tra nội bộ<sup>(3)</sup>; công tác tự kiểm tra được tiến hành thường xuyên.

- *Công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan cấp trên:* Từ năm 2017 đến tháng 6/2021, các cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện 04 cuộc thanh tra, kiểm tra có liên quan đến BQLKKT tỉnh<sup>(4)</sup>.

---

<sup>(2)</sup> Kế hoạch số 28/KH-BQLKKT, ngày 04/5/2018 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 10/KH-BQLKKT ngày 25/01/2018 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch số 65/KH-BQLKKT, ngày 23/9/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; Kế hoạch số 74/KH-BQLKKT ngày 23/10/2019 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trong năm 2020-2021; Kế hoạch số 08/KH-BQLKKT, ngày 21/01/2021 về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trong năm 2021; Kế hoạch số 09/KH-BQLKKT, ngày 22/01/2021 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Văn bản số 97/BQLKKT-VP, ngày 01/2/2021 về việc triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ...

<sup>(3)</sup>Năm 2018, 2019: Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/2/2012 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ theo Quyết định số 548-QĐ/ĐU, ngày 25/7/2018; Quyết định số 717-QĐ/ĐU, ngày 12/9/2019 của Đảng ủy BQLKKT tỉnh.

<sup>(4)</sup> Năm 2017: Quyết định thanh tra số 83/QĐ-TTr ngày 19/10/2017 của Chánh thanh tra tỉnh. Đã có Kết luận thanh tra số 01/KL-TTr ngày 22/01/2018 về kết quả thanh tra tại BQLKKT tỉnh và các đơn vị trực thuộc về việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm trang thiết bị; quản lý, sử dụng tài sản công; nguồn chi phí thường xuyên và nguồn chi phí khác; phòng, chống tham nhũng từ năm 2014 - 2016.

Qua kết quả thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng và công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ không phát hiện hành vi tham nhũng. BQLKKT tỉnh đã thực hiện hoàn thành các kiến nghị có liên quan nêu trong các kết luận thanh tra, báo cáo kết quả kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền.

## **2. Tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, lãng phí**

### **2.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, trước hết là của người đứng đầu trong PCTN, lãng phí**

**2.1.1** Vai trò, trách nhiệm của đồng chí bí thư cấp ủy và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, lãng phí:

Quan tâm, chỉ đạo, theo dõi, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; gương mẫu, chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

**2.1.2.** Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình quản lý, phụ trách (*nếu có*): Không,.

**2.1.3.** Sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, lãng phí.

100% CC, VC, LD của BQLKKT tỉnh (*thuộc quyền quản lý*) đều gương mẫu thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước về PCTN, lãng phí, thực hiện nghiêm việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định.

### **2.2. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ cán bộ, đảng viên; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ để PCTN, lãng phí**

**2.2.1.** Việc tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các biểu hiện tham nhũng, lãng phí

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; không để chồng chéo, bỏ trống nhiệm vụ; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công chức, công vụ, nhất là việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán

---

Năm 2018, 2019 các cơ quan có thẩm quyền không thanh tra, kiểm tra tại BQLKKT tỉnh.

Năm 2020, có **02** cuộc thanh tra:

+ Quyết định 01/QĐ-STNMT ngày 02/01/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra toàn diện nguồn gốc sử dụng đất, việc lấn chiếm đất đai và việc quản lý, sử dụng đất tại khu vực Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum. Đã có kết luận số 02/KL-STNMT ngày 15/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Quyết định số 488/QĐ-TTTP, ngày 29/7/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc thanh tra việc thực hiện pháp luật quản lý, sử dụng đất đai và quản lý đầu tư, xây dựng; thanh tra các dự án, công trình có dấu hiệu vi phạm pháp luật về quy hoạch, sử dụng đất đai tại đô thị và thanh tra việc cấp Giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum. ). Đến nay đã hoàn thành công tác thanh tra, Thanh tra Chính phủ chưa ban hành Kết luận thanh tra.

Năm 2021: Quyết định số 42/QĐ-UBND, ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về thành lập Đoàn thanh tra liên ngành, thanh tra toàn diện việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai, môi trường tại Dự án Nhà máy bột giấy và giấy Tân Mai –Kon Tum. Hiện nay đang tiến hành công tác thanh tra, chưa có kết luận thanh tra

bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình, minh bạch tài sản, thu nhập, việc thực thi công vụ ở những vị trí trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân, tổ chức, doanh nghiệp, các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng.

- Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất liêm chính, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí.

**2.2.2.** Việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý có biểu hiện tham nhũng, lãng phí gây nhiều dư luận tại đơn vị, địa phương: Không.

**2.2.3.** Việc thực hiện chủ trương bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo không phải là người địa phương: Không.

**2.2.4.** Việc không bố trí những người có quan hệ gia đình cùng làm một số công việc dễ xảy ra tham nhũng: Thực hiện nghiêm theo đúng quy định

**2.2.5.** Việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục, nâng cao tinh thần thái độ, ý thức phục vụ của công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhất là những công chức, viên chức có giao dịch trực tiếp đối với người dân và doanh nghiệp;

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở công chức, viên chức, nhân viên chấp hành nghiêm túc giờ giấc làm việc theo quy định tại Quy chế làm việc của cơ quan. Có mặt đúng giờ tại công sở, không sử dụng thời gian làm việc vào việc riêng, đảm bảo đủ số ngày công làm việc, làm việc có chất lượng, hiệu quả, trong đó giao nhiệm vụ cho lãnh đạo các phòng, đơn vị có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc chấp hành kỷ luật lao động của công chức, viên chức, nhân viên đơn vị mình phụ trách;

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Qua công tác tự kiểm tra, giám sát đến nay chưa phát hiện các trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý.

**2.2.6.** Việc xử lý nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật nhà nước đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm: Không.

**2.3. Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ**

**2.3.1.** Việc thực hiện quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ, nhất là trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí

BQLKKT tỉnh công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về các nội dung: Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức, người lao động và công dân; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung thuộc trường hợp phải công khai,

minh bạch theo quy định của pháp luật. Hình thức công khai theo quy định, trong đó có hình thức công khai minh bạch tại Hội nghị CC, VC hàng năm.

**2.3.2.** Các biện pháp bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và người dân theo quy định của pháp luật (*nêu cụ thể các biện pháp đã thực hiện*).

Duy trì “*Mục công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra*” của các ngành chức năng tại BQLKKT tỉnh, các văn bản xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong *Mục phổ biến pháp luật* trên Trang thông tin điện tử cơ quan; thực hiện việc công khai số điện thoại, địa chỉ email của lãnh đạo BQLKKT tỉnh, lãnh đạo các Phòng, đơn vị trực thuộc để tiếp nhận những ý kiến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng của CC, VC, LĐ theo quy định của Luật PCTN.

**2.3.3.** Kết quả thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Hàng năm 100% CC, VC của BQLKKT tỉnh (*thuộc đối tượng kê khai*) thực hiện việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định. Đồng thời tiến hành công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của CC, VC bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan, các đơn vị trực thuộc. Thời gian niêm yết tối thiểu là 30 ngày liên tục. Thực hiện việc kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân đối với đối tượng thuộc diện chịu thuế tại cơ quan quản lý thuế theo đúng quy định

**2.3.4.** Việc xử lý vi phạm về kê khai tài sản, thu nhập: Chưa có trường hợp vi phạm qua công tác kê khai, xác minh tài sản thu nhập.

**2.4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng, ban hành các quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác PCTN, lãng phí**

Đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và hàng năm có sửa đổi, bổ sung hoàn thiện; xây dựng và thực hiện Quy định về tiêu chuẩn đạo đức, lối sống, chuẩn mực đạo đức công chức, viên chức<sup>(5)</sup>; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị theo quy định.

**2.5. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt công tác giám định và nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng**

**2.5.1.** Xây dựng, thực hiện các giải pháp phù hợp, thuận lợi, an toàn để khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân phát hiện, phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng, lãng phí

---

<sup>(5)</sup> Quyết định số 94/QĐ-BQLKKT, ngày 13/5/2013 và Quyết định số 113/QĐ-BQLKKT, ngày 30/11/2018 của BQLKKT tỉnh về việc ban hành Quy định về chuẩn mực đạo đức công vụ của CBCC, VC, LĐ thuộc BQLKKT tỉnh.

- Đã Xây dựng, ban hành Quy chế, Nội quy tiếp công dân<sup>(6)</sup>; kiện toàn, phân công công chức làm đầu mỗi tiếp công dân, tham mưu giải quyết, xử lý khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc và toàn thể CC, VC, LĐ trong cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm túc các quy định về bảo vệ người tố cáo (nếu có); thực hiện hoặc phối hợp ngăn chặn hành vi trả thù, trù dập người tố cáo; tham mưu giải quyết, xử lý đơn thư tố cáo (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật tố cáo; bảo mật thông tin người tố cáo (nếu có).

### **2.5.2. Phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí**

- Qua công tác kiểm tra: Không

- Qua công tác thanh tra: Không.

- Qua kết quả điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan chức năng mà có liên quan đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức do đơn vị quản lý hoặc thuộc phạm vi trên địa bàn huyện, thành phố: Không

- Các biện pháp nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí (nếu có): Không.

- Việc khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án, vụ việc tham nhũng (nếu có): Không.

### **2.6. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực để ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí; xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí**

**2.6.1.** Công tác rà soát, hoàn thiện và thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn để PCTN, lãng phí:

Cán bộ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan đã được phân công, giao nhiệm vụ, quyền hạn một cách rõ ràng, đầy đủ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người đứng đầu điều hành, quản lý, vận dụng được sức sáng tạo, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đồng thời thực hiện tốt cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn để PCTN, lãng phí.

**2.6.2.** Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân và cơ quan truyền thông trong công tác PCTN, lãng phí:

- Các đoàn thể trong cơ quan (*Công đoàn, Đoàn thanh niên*) đã quan tâm, giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục đoàn viên trong tổ chức mình thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đồng thời phối hợp với chính quyền cơ quan giám sát công chức, viên chức, lao động trong cơ quan, đơn vị chấp hành tốt các chủ trương của Đảng và pháp luật của

---

<sup>(6)</sup> Quyết định số 62/QĐ-BQLKKT, ngày 11/4/2014 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Quyết định số 112/QĐ-BQLKKT, ngày 03/9/2019 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở BQLKKT tỉnh

Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; tham gia kiến nghị các biện pháp nhằm phát hiện và phòng, chống tham nhũng; tham gia tích cực vào việc phát hiện, tố cáo tham nhũng.

- Ban Biên tập Trang thông tin điện tử cơ quan đã phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến toàn thể CC, VC, LĐ cơ quan và các doanh nghiệp trong KKT, KCN, CCN; thực hiện việc đăng tải các file dữ liệu có nội dung về PCTN trên Trang thông tin điện tử của cơ quan (*tại địa chỉ: kkt.kontum.gov.vn*) và chuyển tải đến địa chỉ thư điện tử của CC, VC, LĐ trong cơ quan qua hệ thống Văn phòng điện tử (iOffice); hộp thư công vụ cá nhân (kontum.gov.vn).

**2.6.3.** Kiểm tra, giám sát công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN (*đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố*): Không.

**2.6.4.** Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về PCTN, lãng phí; xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, trước hết là trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- BQLKKT tỉnh đã tổ chức quán triệt, phổ biến các nội dung của Kế hoạch; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các ngành cấp trên cũng như các văn bản pháp luật về PCTN đến các phòng, đơn vị trực thuộc và toàn thể CC, VC, LĐ trong cơ quan, đơn vị. Đồng thời đã phân công đơn vị theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phổ biến pháp luật về PCTN theo kế hoạch đề ra.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN được thực hiện thông qua các hình thức: Đăng tải các file dữ liệu có nội dung về PCTN trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, chuyển tải đến địa chỉ thư điện tử của CC, VC, LĐ trong cơ quan; Các tổ chức đoàn thể, đơn vị trực thuộc trong BQLKKT tỉnh lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN thông qua hoạt động công tác, hội họp, sinh hoạt; Cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật PCTN do các sở, ngành của tỉnh tổ chức; Kết hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trong triển khai thực hiện mô hình “Ngày pháp luật”; xây dựng Tủ sách pháp luật; Tham gia các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật PCTN; tham gia các hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý; Phối hợp các sở, ngành chức năng triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến các cơ quan, doanh nghiệp trong KKT, KCN, CCN.

**2.7. Kiến toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN.**

- Kết quả kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN, cơ quan tham mưu cho cấp ủy địa phương về công tác PCTN: Không.

- Củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tăng cường phương tiện làm việc của các cơ quan chức năng PCTN: Không.

## **2.8. Mở rộng hoạt động PCTN ra khu vực ngoài nhà nước; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về PCTN**

- Kết quả PCTN ở khu vực ngoài nhà nước theo quy định của pháp luật: Không.

- Các hoạt động hợp tác quốc tế về PCTN của địa phương: Không.

## **2.9. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị, địa phương:**

- *Công tác quản lý và sử dụng đất đai:* Thực hiện tốt việc tham mưu về công tác quy hoạch chi tiết sử dụng đất trong các KCN, khu chức năng trong KKT; quản lý diện tích đất được UBND tỉnh giao để đền bù, giải phóng mặt bằng và giao hoặc cho thuê lại theo đúng quy định. Công tác Quản lý môi trường, lao động theo đúng quy định hiện hành và hướng dẫn ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- *Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản:* Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư công tại KKT, KCN đã được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư. BQLKKT tỉnh chấp hành nghiêm túc chủ trương dừng, tạm dừng các dự án đầu tư không cần thiết.

- *Về hoạt động mua sắm công và công tác thu, chi ngân sách:* Thực hiện nghiêm việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc từ các nguồn hàng được sản xuất trong nước (trừ trường hợp các loại tài sản, vật tư, trang thiết bị mà hiện tại trong nước chưa sản xuất được). Việc mua sắm công thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu: Lập, trình thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước

- Thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, công khai, minh bạch; thực hiện nghiêm các biện pháp nhằm kiềm chế lạm phát như tiết kiệm 10% chi thường xuyên.

- Công tác kiểm tra, giám sát đối với cơ sở hạ tầng kỹ thuật trong KKT, KCN bảo đảm việc sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

## **2.10. Việc chỉ đạo và làm rõ, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có sai phạm liên quan đến các dự án thu lỗ, kéo dài, gây lãng phí lớn, dư luận xã hội quan tâm trên địa bàn: Không.**

## **3. Nguyên nhân của kết quả đạt được**

- BQLKKT tỉnh đã bám sát, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong BQLKKT tỉnh có nhận thức và ý thức tốt về công tác phòng, chống tham nhũng, luôn nêu cao vai trò, trách nhiệm, gương mẫu và sâu sát trong công tác phòng, chống tham nhũng.

## **II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Các quy định pháp luật còn chồng chéo, chưa được hướng dẫn cụ thể.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- BQLKKT tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật PCTN, NQTW3 (khóa X), Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; các văn bản của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng (PCTN). Đảng ủy, lãnh đạo BQLKKT tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan và tổ chức thực hiện nghiêm túc; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTN được phát huy đúng mức, thường xuyên giám sát, chấn chỉnh kịp thời những hoạt động trong lĩnh vực nhạy cảm dễ dẫn đến tham nhũng; dân chủ ở cơ sở trong cơ quan được phát huy, do vậy trong thời gian qua tại BQLKKT tỉnh không xảy ra trường hợp tham nhũng.

- Hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của BQLKKT tỉnh được phát huy tích cực; đã có nhiều nỗ lực tiên bộ trong công tác phòng chống tham nhũng so với trước đây

- Phong trào tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan được phát động, triển khai sâu rộng; các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, xăng xe, hội họp, tiếp khách, mua sắm văn phòng phẩm, sửa chữa tài sản công... được kiểm soát chặt chẽ, không có hiện tượng vi phạm, tham nhũng xảy ra.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PCTN, LẮNG PHÍ THỜI GIAN TỚI**

### **1. Phương hướng:**

- Gắn nhiệm vụ PCTN với việc thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn KKT, KCN, CCN; phát huy dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống chủ nghĩa cá nhân, chống quan liêu.

- Xác định nhiệm vụ PCTN là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài; phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục với những bước đi vững chắc, tích cực và có trọng tâm, trọng điểm.

### **2. Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN; có các biện pháp kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động nhằm phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý nghiêm đối tượng tham nhũng;

- Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định của pháp luật nhằm hoàn thiện thể chế, nhất là những vấn đề qua thực tế còn có sơ hở, thiếu sót. Cụ thể hóa, chi tiết hóa hành vi vụ lợi dưới các khía cạnh khác nhau trong đời sống thực tiễn để làm cơ sở pháp lý đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả tệ tham nhũng.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra để phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra hù trọng thu thập đầy đủ thông tin để có kết luận thuyết phục; gắn kiểm tra hồ sơ, chứng từ, sổ sách với kiểm tra chất lượng thực tế tại hiện trường, hiện trạng.

- Xác định các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm để tăng cường công tác giám sát, phòng ngừa và chủ động đấu tranh PCTN.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm và sự nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức về công tác phòng, chống tham nhũng.

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định của pháp luật nhằm hoàn thiện thể chế, nhất là những vấn đề qua thực tế còn có sơ hở, thiếu sót.

2. Đề nghị bổ sung và sửa đổi Luật thanh tra theo hướng Ban Quản lý các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao có thanh tra chuyên ngành.

### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP (Dao).

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Vũ Mạnh Hải**

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 10-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**TỪ NGÀY 01-01-2017 ĐẾN 30-6-2021**

-----

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả					
			2017	2018	2019	2020	06 tháng 2021	Cộng
<b>I</b>	<b>Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để triển khai thực hiện Kết luận 10-KL/TW</b>							
<b>1</b>	Số văn bản được ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW	Văn bản	<b>2</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>18</b>
<b>2</b>	Số cuộc kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kết luận số 10-KL/TW	Cuộc		<b>1</b>	<b>1</b>			<b>02</b>
<b>3</b>	Số vụ tham nhũng được Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, huyện ủy chỉ đạo xử lý	Vụ						<b>0</b>
<b>II</b>	<b>Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN, lãng phí</b>							
<b>4</b>	Số cuộc họp, hội nghị về PCTN, lãng phí tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương	Cuộc						<b>0</b>
<b>5</b>	Số văn bản về PCTN, lãng phí, về xây dựng Đảng và về quản lý kinh tế - xã hội để PCTN, lãng phí của thành phố, huyện được bổ sung, sửa đổi, ban hành mới	Văn bản	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>5</b>
<b>6</b>	Số người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra <b>tham nhũng</b> trong cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách	Người						<b>0</b>
<b>7</b>	Số người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra <b>lãng phí</b> trong cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách	Người						<b>0</b>

<b>8</b>	Số cán bộ lãnh đạo bị điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế do có biểu hiện tham nhũng, lãng phí	Người						<b>0</b>
<b>9</b>	Số cán bộ lãnh đạo được bố trí không phải là người địa phương	Người						<b>0</b>
<b>10</b>	Số lần thực hiện trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ của cơ quan, đơn vị, cá nhân theo quy định của Luật PCTN	Lần						<b>0</b>
<b>11</b>	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý tại đơn vị, địa phương được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/ đơn vị		<b>1/5</b>	<b>1/5</b>			<b>2/10</b>
<b>12</b>	Số người/ số cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý tại đơn vị, địa phương bị xử lý do vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động	Người/ Đơn vị						<b>0</b>
<b>13</b>	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ tổng số người phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN (đây là số liệu để đánh giá việc thực hiện các quy định nên đơn vị cần rà soát tại đơn vị, địa phương quản lý để nhập dữ liệu đảm bảo)	Người		<b>2</b>			<b>6</b>	<b>8</b>
<b>14</b>	Số người kê khai tài sản, thu nhập/tổng số người phải kê khai	Người	<b>35</b>	<b>34</b>	<b>31</b>	<b>50</b>		<b>150</b>
<b>15</b>	Số người bị xử lý do vi phạm quy định về kê khai tài sản, thu nhập	Người						<b>0</b>
<b>16</b>	Số cuộc kiểm tra, giám sát đối với công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN (áp dụng đối với UBND huyện, thành phố). Trong đó:	Cuộc						<b>0</b>
	Số cuộc kiểm tra, giám sát việc thanh tra, xử lý vụ việc, khởi tố điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với vụ án tham nhũng	Cuộc						<b>0</b>
<b>17</b>	Số người tham nhũng bị phát hiện, xử lý qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương	Người						<b>0</b>

<b>18</b>	Số cuộc kiểm tra, giám sát có nội dung về PCTN, lãng phí do cấp ủy, ủy ban kiểm tra địa phương thực hiện tại đơn vị, địa phương. Trong đó:	Cuộc	<b>1</b>	<b>1</b>				<b>2</b>
	Số người tham nhũng bị phát hiện, xử lý qua kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra	Người						<b>0</b>
<b>19</b>	Số cuộc thanh tra có nội dung về PCTN, lãng phí do cơ quan thanh tra của đơn vị, địa phương thực hiện. Trong đó:	Cuộc						<b>0</b>
	Số người tham nhũng bị phát hiện, xử lý qua hoạt động thanh tra	Người						<b>0</b>
	Số tiền, tài sản sai phạm được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Triệu đồng/ Tài sản khác						<b>0</b>
	Số tiền, tài sản đã được thu hồi	Triệu đồng/ Tài sản khác						<b>0</b>
<b>20</b>	Số người tham nhũng bị phát hiện, xử lý qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người						<b>0</b>
<b>21</b>	Số người vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bị phát hiện, xử lý	Người						<b>0</b>
<b>22</b>	Số vụ án/ số bị can bị khởi tố về các tội tham nhũng	Vụ/ bị can						<b>0</b>
<b>23</b>	Số vụ/ bị can đã bị truy tố về các tội tham nhũng	Vụ/ bị can						<b>0</b>
<b>24</b>	Số vụ/ bị cáo đã bị xét xử về các tội tham nhũng	Vụ/ bị cáo						<b>0</b>
<b>25</b>	Số tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng (theo bản án sơ thẩm)	Triệu đồng/ Tài sản khác						<b>0</b>
<b>26</b>	Số tài sản trong các vụ án tham nhũng đã được thu hồi	Triệu đồng/ Tài sản khác						<b>0</b>
<b>27</b>	Số kết luận giám định tư pháp do giám định viên của sở, ngành ở địa phương đã thực hiện phục vụ xử lý tham nhũng	Bản						<b>0</b>